

NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ

LỖI PHÁT ÂM THƯỜNG GẶP CỦA SINH VIÊN ĐỒNG NAI Ở PHỤ ÂM, TỔ HỢP PHỤ ÂM KẾT THÚC TỪ TIẾNG ANH

COMMON ENGLISH PRONUNCIATION ERRORS OF FINAL CONSONANTS AND CONSONANT CLUSTERS BY DONGNAI UNIVERSITY STUDENTS

LÊ THANH HÒA
(ThS-NCS; Đại học Đồng Nai)

Abstract: The errors by Vietnamese learners of English are relatively easily recognized since the two languages differ in various aspects; pronunciation problems being of the most immediate concern. Based on the structures of Vietnamese and English and the findings of research, this article presents the typical errors of final consonants faced by first year English majors at Dongnai University.

Key words: pronunciation errors; final consonants; final consonant clusters; Vietnamese.

1. Mở đầu

Do tiếng Việt và tiếng Anh khác nhau về mặt loại hình thể hiện ở đặc điểm ngữ âm - âm vị học khác nhau, cho nên trong quá trình học tiếng Anh, người Việt thường mắc nhiều lỗi phát âm. Theo Peter Roach [5], trừ phụ âm /h/, /w/ và /j/, tất cả 21 phụ âm tiếng Anh còn lại đều có thể đảm nhận vị trí cuối âm tiết (từ). Trong khi đó số lượng phụ âm cuối trong âm tiết (từ) tiếng Việt hạn chế hơn rất nhiều. Theo Đoàn Thiện Thuật [2], tiếng Việt chỉ có 6 phụ âm cuối âm tiết (từ). Đó là /p/, /t/, /k/, /m/, /n/ và /ŋ/. Mặt khác, kết thúc âm tiết (từ) trong tiếng Anh có thể là một tổ hợp phụ âm có đến hai, ba hoặc bốn phụ âm. Do vậy, về mặt lí thuyết, chúng ta có thể dự đoán rằng người Việt sẽ gặp khó khăn khi nói các từ tiếng Anh có âm cuối không tồn tại trong hệ thống âm cuối của tiếng Việt hoặc các từ tiếng Anh kết thúc bằng một tổ hợp phụ âm.

Với mong muốn xác định được các loại lỗi phát âm điển hình của người Việt khi học tiếng Anh, chúng tôi thực hiện nghiên cứu

thực nghiệm với 14 sinh viên năm thứ nhất thuộc hệ Đại học sư phạm, Đại học Đồng Nai (gọi là cộng tác viên: CTV). Trong phạm vi bài viết này, bước đầu chúng tôi trình bày các loại lỗi phát âm cuối điển hình của họ trong các từ tiếng Anh có kết thúc là phụ âm hoặc tổ hợp phụ âm.

2. Nội dung

Trong phần này, chúng tôi trình bày kết quả khảo sát các lỗi phát âm của 14 CTV khi thực hiện phát âm các bảng từ đơn gồm các từ tiếng Anh có kết thúc bằng *một phụ âm* hoặc một *tổ hợp phụ âm* (có hai, ba hoặc bốn phụ âm kết thúc từ). Các bảng từ này được từng CTV đọc để ghi âm trực tiếp. Sau đó, bản thân người viết bài này kết hợp cùng với một giáo viên người Anh đánh giá các lỗi phát âm. Các lỗi phát âm được phân thành hai loại lớn: *lỗi trong các từ kết thúc bằng phụ âm đơn* và *lỗi trong các từ kết thúc bằng tổ hợp phụ âm*. Trong mỗi loại như vậy, chúng tôi còn chia thành các tiểu loại, trình bày chúng bằng các con số thống kê theo trật tự từ cao đến thấp để từ đó rút ra các nhận xét.

2.1. Lỗi phát âm trong các từ tiếng Anh có kết thúc là phụ âm đơn

Trong số 21 phụ âm tiếng Anh có khả năng đảm nhiệm vị trí cuối từ có 8 phụ âm

gây ra khó khăn dẫn đến mắc lỗi phát âm đối với sinh viên học tiếng Anh ở Đồng Nai. Các phụ âm này được trình bày như Bảng 1 dưới đây:

Âm	Từ thử	Đúng		Sai	
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
/s/	Miss	8	57.1	6	42.9
/z/	Was	7	50.0	7	50.0
/ʒ/	Beige	6	42.9	8	57.1
/ð/	Bathe	6	42.9	8	57.1
/θ/	Bath	5	35.7	9	64.3
/ʃ/	Fish	3	21.4	11	78.6
/tʃ/	Much	3	21.4	11	78.6
/dʒ/	Village	2	14.3	12	85.7

Bảng 1: Các phụ âm tiếng Anh cuối từ thường xuyên gây ra lỗi cho sinh viên

Nhận xét: Kết quả nghiên cứu xác định được 8 phụ âm cuối sau đây gây khó khăn nhất cho CTV: /s/, /z/, /ʒ/, /ð/, /θ/, /ʃ/, /tʃ/, /dʒ/. CTV ít gặp khó khăn đối với âm /s/ và /z/ nhất. Hầu hết các CTV đều không thể phát âm được hai phụ âm tắc xát /tʃ/ và /dʒ/

ở cuối âm tiết tại vì hai phụ âm này không có trong hệ thống phụ âm tiếng Việt và cũng không có âm tương đương như thế trong tiếng Việt.

Chúng tôi chia lỗi phụ âm cuối thành 4 tiểu loại lỗi dưới đây.

2.1.1. Lỗi bỏ phụ âm cuối tiếng Anh

Kết quả khảo sát ở 14 sinh viên về loại lỗi phát âm này được trình bày ở Bảng 2 dưới đây:

Âm	Từ thử	Lỗi		Các dạng lỗi phát âm
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	
/θ/	bath	4	28.6	/ba:θ/ → /ba:/
/ð/	bathe	4	28.6	/beɪð/ → /beɪ/
/tʃ/	much	3	21.4	/mʌtʃ/ → /mʌ/
/dʒ/	village	3	21.4	/ˈvɪlɪdʒ/ → /ˈvɪlɪ/
/ʃ/	fish	2	14.3	/fɪʃ/ → /fɪ/
/ʒ/	beige	2	14.3	/beɪʒ/ → /beɪ/
/z/	was	1	7.1	/wɒz/, /wəz/ → /wɒ/
/s/	miss	0	0.0	/mɪs/ → /mɪ/

Bảng 2: Lỗi bỏ phụ âm cuối tiếng Anh

Nhận xét: Do ảnh hưởng của cấu trúc âm tiết tiếng Việt, vốn không có những âm này ở vị trí cuối âm tiết nên một số CTV phát âm không đủ lớn để nhận diện âm cuối hoặc hoàn toàn không phát âm những phụ âm này.

2.1.2. Lỗi thay phụ âm tiếng Anh bằng âm tiếng Việt gần giống

Kết quả khảo sát ở 14 sinh viên về loại lỗi phát âm này được trình bày ở Bảng 3 dưới đây:

Âm	Từ thử	Lỗi		Các dạng lỗi phát âm
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	
/ʃ/	fish	7	50.0	/fɪʃ/ → /fis/, /fɪz/
/tʃ/	much	6	42.9	/mʌtʃ/ → /mʌs/, /mʌt/, /mʌc/
/ʒ/	beige	6	42.9	/berʒ/ → /beiz/, /bers/
/dʒ/	village	5	35.7	/ˈvɪlɪdʒ/ → /ˈvɪlɪt/, /ˈvɪlɪc/
/θ/	bath	4	28.6	/ba:θ/ → /ba:tʻ/
/z/	was	4	28.6	/wɒz/, /wəz/ → /wə/, /wɒt/, /wət/
/ð/	bathe	3	21.4	/beɪð/ → /beɪd/, /beɪtʻ/
/s/	miss	3	21.4	/mɪs/ → /mɪt/

Bảng 3: Lỗi thay phụ âm tiếng Anh bằng âm tiếng Việt gần giống

Nhận xét: Kết quả ở **Bảng 2** và **Bảng 3** cho thấy trong quá trình nói tiếng Anh, CTV thường có xu hướng cố gắng phát âm đầy đủ phụ âm cuối nên họ thường thay âm tiếng Việt tương ứng hơn là bỏ luôn phụ âm cuối.

Vì âm /ʃ/ và /ʒ/ là những âm gió và khó phát âm nên CTV cố gắng thay bằng âm /s/ và /z/ với tỉ lệ tương ứng là 50,0% và 42,9%.

2.1.3. Lỗi thêm nguyên âm /ə/ vào sau phụ âm cuối

Kết quả khảo sát ở 14 sinh viên về loại lỗi phát âm này được trình bày ở Bảng 4 dưới đây:

Âm	Từ thử	Lỗi		Các dạng lỗi phát âm
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	
/dʒ/	village	4	28.6	/ˈvɪlɪdʒ/ → /ˈvɪlɪdʒə/
/s/	miss	3	21.4	/mɪs/ → /mɪsə/
/z/	Was	2	14.3	/wɒz/, /wəz/ → /wɒzə/, /wəzə/
/ʃ/	Fish	2	14.3	/fɪʃ/ → /fɪʃə/
/tʃ/	much	2	14.3	/mʌtʃ/ → /mʌtʃə/
/θ/	Bath	1	7.1	/ba:θ/ → /ba:θə/
/ð/	bathe	1	7.1	/beɪð/ → /beɪðə/
/ʒ/	beige	0	0.0	/berʒ/ → /berʒ/

Bảng 4: Lỗi thêm nguyên âm /ə/ vào sau phụ âm cuối

Nhận xét: Bên cạnh lỗi bỏ phụ âm cuối và thay âm tiếng Việt, một số CTV chọn chiến

lược thêm nguyên âm nhẹ /ə/ vào sau phụ âm cuối để tạo thành một âm tiết mới nhằm

dễ phát âm hơn. Loại lỗi này đôi khi gây nhầm lẫn trong quá trình giao tiếp. Ví dụ,

một số CTV nói từ **village** /'vɪlɪdʒ/ (ngôi

làng) như thể là **villager** /'vɪlɪdʒə/ (dân làng).

2.1.4. Lỗi phát âm âm tắc bật hơi tiếng Anh

Kết quả khảo sát ở 14 sinh viên về loại lỗi phát âm này được trình bày ở Bảng 5 dưới đây:

Âm	Từ thử	Lỗi		Các dạng lỗi phát âm
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	
/p/	top	8	57.1	/tɒp/ → /tɒ[p]/, (tiếng Việt: tốp)
/t/	bet	7	50.0	/bet/ → /be[t]/, (tiếng Việt: bét)
/k/	neck	6	42.9	/nek → /ne[k]/, (tiếng Việt: néc)

Bảng 5: Lỗi phát âm âm tắc bật hơi tiếng Anh

Nhận xét: Do thói quen nuốt âm cuối trong tiếng Việt, CTV thường phát âm các phụ âm tắc bật hơi /p/, /t/, và /k/ một cách chặt chẽ với nguyên âm đứng trước. Vì vậy, một số CTV nói tiếng Anh nhưng nghe như là tiếng Việt.

2.2. Lỗi phát âm trong các từ tiếng Anh có kết thúc là tổ hợp phụ âm

Do tiếng Việt không có tổ hợp phụ âm ở vị trí trong âm tiết nên người Việt gặp rất nhiều khó khăn khi nói những từ có tổ hợp phụ âm, đặc biệt ở vị trí cuối âm tiết.

2.2.1. Lỗi bỏ bớt phụ âm trong tổ hợp phụ âm cuối

Kết quả khảo sát ở 14 sinh viên về loại lỗi phát âm này được trình bày ở Bảng 6 dưới đây:

Âm	Từ thử	Lỗi		Các dạng lỗi phát âm
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	
/lfθs/	twelfths	9	64.3	/twelfθs/ → /'twels/, /'twel/, /'twelθ/
/ksts/	texts	9	64.3	/teksts/ → /test/, /teks/, /tets/, /tekts/
/tʃt/	reached	5	35.7	/ri:tʃt/ → /'ri:t/
/sks/	risks	4	28.6	/rɪks/ → /rɪks/, /rɪsk/, /rɪk/
/st/	twist	4	28.6	/twɪst/ → /twɪt/, /twɪs/
/pt/	stopped	3	21.4	/stɒpt/ → /stɒp/

Bảng 6: Lỗi bỏ bớt phụ âm trong tổ hợp phụ âm cuối

Nhận xét: **Bảng 6** cho thấy tổ hợp càng nhiều phụ âm thì CTV gặp càng nhiều khó khăn. Cụ thể, có đến 64.3 CTV mắc lỗi bỏ bớt phụ âm trong tổ hợp 4 phụ âm. Có thể

thấy rằng những phụ âm cuối được CTV giữ lại đều là những phụ âm có thể đảm nhận vị trí này trong tiếng Việt (/p/, /t/, /k/).

2.2.2. Lỗi thêm nguyên âm /ə/ (âm tiết hoá) trong tổ hợp phụ âm cuối

Kết quả khảo sát ở 14 sinh viên về loại lỗi phát âm này được trình bày ở Bảng 7 dưới đây:

Âm	Từ thử	Lỗi		Các dạng lỗi phát âm
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	
/pt/	stopped	6	42.8	/stɒpt/ → /stɒpətə/, /stɒptə/

/sks/	risks	4	28.6	/rɪks/ → /rɪkəs/, /rɪskə/, /rɪskəsə/
/st/	twist	3	21.4	/twɪst/ → /twɪtə/, /twɪstə/
/tʃt/	reached	3	21.4	/ri:tʃt/ → /'ri:tʃətə/, /'ri:tʃət/, /'ri:tʃtə/
/ksts/	texts	2	14.3	/teksts/ → /teksə/, /testəsə/, /tektsə/
/lfθs/	twelfths	1	7.1	/twelfθs/ → /'twelfəθəsə/

Bảng 7: Lỗi thêm nguyên âm /ə/ (âm tiết hoá) trong tổ hợp phụ âm cuối

Nhận xét: Dạng lỗi khá phổ biến khác nữa là CTV cố tách tổ hợp phụ âm cuối ra nhiều âm tiết bằng cách chèn thêm nguyên âm /ə/ vào giữa trong tổ hợp. Khi đó số lượng âm tiết sẽ tăng lên. Đối chiếu **Bảng 6** và **Bảng 7**, chúng tôi cho rằng CTV có xu hướng bỏ bớt phụ âm khó ở cuối âm tiết và thường thêm nguyên âm /ə/ vào những âm tiết dễ phát âm hơn.

3. Kết luận

Trong các loại lỗi phát âm của sinh viên Đại học Đồng Nai, lỗi phụ âm cuối là điển hình nhất. Để vượt qua những khó khăn khi phát âm phụ âm cuối, sinh viên có những chiến lược khác nhau. Đối với phụ âm đơn cuối âm tiết, đa số sinh viên thay phụ âm tiếng Việt gần giống với phụ âm tiếng Anh. Một số sinh viên thêm nguyên âm /ə/ vào sau phụ âm cuối để dễ phát âm hơn và một số khác chọn giải pháp bỏ phụ âm cuối. Có thể thấy rằng tổ hợp phụ âm cuối trong âm tiết tiếng Anh gây rất nhiều khó khăn cho sinh viên. Giải pháp bỏ bớt phụ âm khó trong chuỗi là lỗi phổ biến nhất của sinh viên Đại học Đồng Nai.

Lỗi phụ âm cuối âm tiết là loại lỗi điển hình của người Việt học tiếng Anh. Những phụ âm gây khó khăn nhiều nhất cho người học là những phụ âm không tồn tại trong tiếng Việt, đặc biệt khi chúng xuất hiện ở cuối âm tiết. Đó là các phụ âm /θ/, /ð/, /tʃ/, /dʒ/, /ʃ/, và /ʒ/. Người học càng gặp nhiều khó khăn hơn khi nói những từ có tổ hợp phụ âm cuối âm tiết. Chúng tôi hi vọng kết quả nghiên cứu được trình bày trong bài viết này có thể giúp người học nhận biết các loại

lỗi phụ âm cuối khi học tiếng Anh. Từ đó có những phương pháp luyện tập phù hợp để đạt kết quả tốt hơn trong việc học tiếng Anh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Corder, S. P. (1981), *Error analysis and interlanguage*. Oxford: Oxford University Press.
2. Đoàn Thiện Thuật (1980a), *Ngữ âm tiếng Việt*. Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp.
3. Lê Thị Thu Thuỷ (2003), Một vài suy nghĩ về vấn đề lỗi trong phương pháp dạy học ngoại ngữ, *Tạp chí Giáo dục*, 57, tr.20 - 21.
4. Nguyễn Thị Vân Đông (1998), Một số lỗi hay gặp ở khi phát âm tiếng Anh, *Hội ngôn ngữ học Việt Nam*, Tr.116 – 118.
5. Roach, P. (2010), *English phonetics and phonology*. Fourth Edition. Cambridge: Cambridge University Press.

(Ban Biên tập nhận bài ngày 15-09-2014)

HỢP THU'

Trong tháng 9/2014, **NN & ĐS** đã nhận được thư, bài của các tác giả: Bùi Thị Ánh Ngọc, Đào Thị Sáng, Đỗ Hạnh Chi, Hoàng Nguyễn Thu Trang, Nguyễn Hằng Nga, Nguyễn Ninh Bắc, Nguyễn Thị Vân Chi, Trần Thị Cúc-Đỗ Thanh Hà, Tô Thị Mai, Trần Thị Thu Hiền, Trần Thị Minh, Triệu Thu Hằng, Vũ Hải Hà, Vũ Thùy Linh- Nguyễn Thị Hải Thu, Lâm Quang Đông, Đào Thị Phương, Lưu Ngọc Ly, Mai Thị Loan, Nguyễn Diệu Linh, Nguyễn Mai Hoa, Nguyễn Thanh Vân, Nguyễn Văn Khang (Hà Nội); Nguyễn Thu Quỳnh (Thái Nguyên); Lê Thanh Hòa (Đồng Nai).

Tòa soạn **NN & ĐS** xin cảm ơn sự cộng tác của quý vị và các bạn.

NN & ĐS

HỘI NGÔN NGỮ HỌC VIỆT NAM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

THÔNG BÁO SỐ 1
HỘI THẢO NGỮ HỌC TOÀN QUỐC - 2015

Gần hai mươi năm nay, Hội Ngôn ngữ học Việt Nam đã tổ chức đều đặn Hội thảo *Ngữ học Trẻ - Xuân* hằng năm. Đến năm 2011 đã có 16 cuộc Hội thảo được tiến hành. Kể từ lần thứ 14, Hội thảo đã được đổi tên thành “Hội thảo *Ngữ học toàn quốc*” và từ năm 2011 tổ chức hai năm một lần. Đây là hội thảo khoa học toàn quốc dành cho các nhà ngôn ngữ học, giáo viên của các môn tiếng Việt, ngữ văn, ngoại ngữ, các nhà báo, nhà nghiên cứu khoa học, các văn nghệ sĩ và những người thuộc các lĩnh vực liên quan, không phân biệt tuổi tác và địa vị xã hội. Đây cũng là cơ hội gặp gỡ, tiếp xúc và trình bày, trao đổi kết quả học tập và nghiên cứu của những người yêu thích ngôn ngữ, ngoại ngữ, văn chương, văn hoá ở khắp các miền đất nước.

Kì này, Hội Ngôn ngữ học Việt Nam phối hợp với Trường Đại học Sài Gòn tổ chức **Hội thảo *Ngữ học toàn quốc lần thứ 18 tại TP Hồ Chí Minh***.

Hội thảo *Ngữ học toàn quốc 2015* cũng sẽ đi theo hướng đã được đề ra từ các Hội thảo trước (1996 đến 2013).

Thời gian và địa điểm: Hội thảo tiến hành vào trung tuần tháng 4 năm 2015 tại Trường Đại học Sài Gòn.

Nội dung của Hội thảo: Xoay quanh các chủ đề chính:

- *Ngôn ngữ học và Việt ngữ học*
- *Bản ngữ và ngoại ngữ*
- *Ngôn ngữ các dân tộc thiểu số ở Việt Nam*
- *Ngôn ngữ và văn hoá*
- *Ngôn ngữ với văn chương*
- *Ngôn ngữ và địa phương học*

Ban Tổ chức hi vọng nhận được nhiều báo cáo, tham luận về **những vấn đề ngôn ngữ - văn hoá liên quan trực tiếp đến tiếng địa phương Sài Gòn** (các từ ngữ, lời ăn tiếng nói mang bản sắc địa phương, các địa danh gắn với lịch sử các sự kiện, nhân vật ở địa phương, ngôn ngữ trong các tác phẩm văn học của các nhà văn, nhà thơ, nhà biên kịch, trong ca từ của các nhạc sĩ, trong văn học dân gian địa phương, ngôn ngữ trong nhà trường, trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương).

Hội Ngôn ngữ học Việt Nam, Trường Đại học Sài Gòn tha thiết mong chờ sự quan tâm giúp đỡ về mọi mặt từ các cơ quan, các trường, các viện và các nhà hảo tâm để những người yêu thích ngôn ngữ, ngoại ngữ, văn chương, văn hoá có được một diễn đàn thích hợp của mình trên bước đường học tập và nghiên cứu.

Các thông tin chi tiết chúng tôi sẽ thông báo sau.

BAN TỔ CHỨC
HỘI THẢO NGỮ HỌC TOÀN QUỐC 2015

TẠP CHÍ NGÔN NGỮ & ĐỜI SỐNG THUỘC NHÓM ĐẦU
CÁC TẠP CHÍ TRONG NƯỚC TÍNH THANG ĐIỂM CAO NHẤT
XÉT PHONG CHỨC DANH GIÁO SƯ, PHÓ GIÁO SƯ

Theo đề nghị của Hội đồng Chức danh Giáo sư ngành Ngôn ngữ học, Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước đã xét và công nhận Tạp chí *Ngôn ngữ & Đời sống* thuộc nhóm đầu các tạp chí trong nước, được tính thang điểm cao nhất trong việc xét chức danh Giáo sư, Phó giáo sư.

Theo đó, các bài đăng trên tạp chí *Ngôn ngữ & Đời sống* được tính trong thang điểm: từ 0 đến 1 điểm (trước đó là từ 0 đến 0,75 điểm).

Thời gian: bắt đầu từ đợt xét phong Giáo sư, Phó giáo sư năm 2014.

Trân trọng thông báo.

Tạp chí *Ngôn ngữ & Đời sống*

